

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 12 tháng 9 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 298/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lê Thị D, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Và anh Lê Văn M, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn X, xã A, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị D và anh Lê Văn M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã A cấp ngày 08/9/2020. Sau khi cưới xong tình cảm vợ chồng sống không hạnh phúc, luôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Nay cả hai đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn được nữa, tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Văn M và chị Lê Thị D có 01 con chung là cháu Lê Hà Nh, sinh ngày 20/7/2020. Hai bên thỏa thuận: Chị Lê Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng cháu Lê Hà Nh. Anh Lê Văn M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn M tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi cháu Lê Hà Nh đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: chị Lê Thị D và anh Lê Văn M thỏa thuận giao cho chị D chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị D và anh Lê Văn M.

Về con: Công nhận cháu Lê Hà Nh, sinh ngày 20/7/2020 là con chung của anh Lê Văn M và chị Lê Thị D. Hai bên thỏa thuận: Chị Lê Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Hà Nh; Anh Lê Văn M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, chị D và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn M tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng là 2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi cháu Lê Hà Nh đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị D và anh Lê Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/0011159 ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. (Chị D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú